



Mô tả

Bộ lọc hút ẩm của Ranco® được thiết kế để ngăn chặn các chất gây ô nhiễm và loại bỏ độ ẩm khỏi môi chất lạnh để bảo vệ các bộ phận nhạy cảm của hệ thống. Sản phẩm có cả hai phiên bản: một chiều và hai chiều, bộ lọc hút ẩm Ranco tương thích với các môi chất lạnh R-12, R-134A, R-22, R-290, R-404A, R-407C, R-410A, R-500, R-502 và R-507, và được định mức cho công suất từ 1-50 tấn. Tấm lọc có khả năng loại bỏ các hạt có kích thước nhỏ nhất trong ngành, đến 20µm, và chất hút ẩm chất lượng cao, có cấu hình lõi rắn, tạo ra và duy trì trạng thái khô ráo. Nhôm hoạt tính tùy chọn được thêm vào chất hút ẩm cũng giúp loại bỏ axit vô cơ có trong môi chất lạnh.

Để đảm bảo khả năng bảo vệ vượt trội và hiệu quả lọc cao trong cụm thân bằng thép không gỉ, bộ lọc hút ẩm Ranco được phát triển qua các quy trình thiết kế, sản xuất, thử nghiệm và kiểm tra chất lượng kỹ lưỡng. Đội ngũ kỹ sư Ranco từ khắp nơi trên thế giới đã bắt tay vào thiết kế các bộ lọc hút ẩm bền bỉ và hiệu quả nhất, giúp hệ thống hoạt động an toàn trong nhiều năm tới. Các cơ sở sản xuất đạt chứng nhận ISO 9001:2015 của chúng tôi sẽ áp dụng trình độ tay nghề cao nhất trong sản xuất, đảm bảo rằng mọi bộ phận đều vượt qua kỳ vọng của bạn.

Tính năng và lợi ích

- Vật liệu bộ lọc cao cấp cho phép có được khả năng lọc nhiều hơn 40%, đảm bảo độ tin cậy cao hơn
- Chất hút ẩm chất lượng hàng đầu có khả năng hấp thụ tuyệt vời và độ bền lâu dài
- Khớp nối hàn hoặc cơ khí giúp lắp đặt dễ dàng
- Tấm lọc lưới/sợi thủy tinh được thiết kế để ngăn chặn chất nhiễm bẩn đi vào hoặc thoát ra quay trở lại hệ thống, đảm bảo khả năng bảo vệ vượt trội. Loại bỏ các hạt có kích thước nhỏ đến 20µm
- Mối hàn không rò rỉ

Ứng dụng

- HVAC/R thương mại
- Hệ thống bơm nhiệt
- Đường ống chất lỏng cố định
- Đường ống hút có thể tháo rời

1 Năm bảo hành có giới hạn



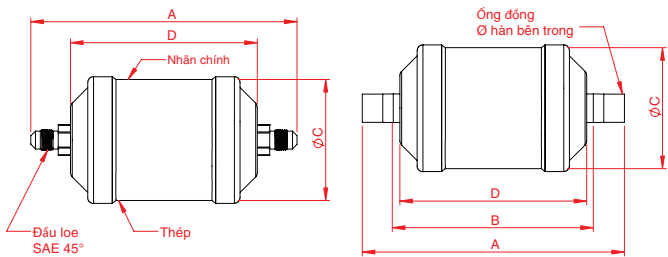
Robertshaw
RANCO • PARAGON • CASTFUTURA

Dịch vụ khách hàng
+1 800 304 6563
HVACCustomerService
@robertshaw.com

Dịch vụ kỹ thuật
+1 800 445 8299
TechnicalService
@robertshaw.com

www.robertshaw.com
©2025 Robertshaw
03/25 150-2772 Rev D

Thông số kỹ thuật



Khoảng dung tích	3 – 41 inch khối
Áp suất hoạt động	0 đến 680 PSI (0 đến 47 bar/4,7 MPa)
Dải nhiệt độ	-40°F đến 176°F (-40°C đến 80°C)
Môi chất lỏng tương thích	R-12, R-134A, R-22, R-290, R-404A, R-407C, R-410A, R-500, R-502, R-507
Dài kích thước kết nối	1/4", 3/8", 1/2", 5/8", 7/8", 1-1/8"
Loại chất hút ẩm	Lõi rắn (80% chất hút ẩm, 20% nhôm hoạt tính)

Thông tin về linh kiện thay thế

Số linh kiện	Dòng chảy	Dung tích (Inch khối)	Kiểu khớp nối	Kích thước khớp nối	Thay thế			
					Parker Hannifin	Danfoss	Sanhua	Emerson
RBFD-052	Hai chiều	5	SAE	1/4"			STGL-052 T	BFK 052
RBFD-052S	Hai chiều	5	ODF	1/4"	BF-052S		STG-052 T	BFK 052S
RBFD-053	Hai chiều	5	SAE	3/8"			STGL-053 T	BFK 053
RBFD-053S	Hai chiều	5	ODF	3/8"	BF-053S	DMB 053S	STG-053T	BFK 053S
RBFD-083	Hai chiều	8	SAE	3/8"	BF-083	DMB 083	STGL-083 T	BFK 083
RBFD-083S	Hai chiều	8	ODF	3/8"	BF-083S	DMB 083S	STG-083 T	BFK 083S
RBFD-084	Hai chiều	8	SAE	1/2"	BF-084	DMB 084	STGL-084 T	BFK 084
RBFD-084S	Hai chiều	8	ODF	1/2"	BF-084S	DMB 084S	STG-084 T	BFK 084S
RBFD-163	Hai chiều	16	SAE	3/8"	BF-163	DMB 163	STGL-163 T	BFK 163
RBFD-163S	Hai chiều	16	ODF	3/8"	BF-163S	DMB 163S	STG-163 T	BFK 163S
RBFD-164	Hai chiều	16	SAE	1/2"	BF-164	DMB 164	STGL-164 T	BFK 164
RBFD-164S	Hai chiều	16	ODF	1/2"	BF-164S	DMB 164S	STG-164 T	BFK 164S
RBFD-165	Hai chiều	16	SAE	5/8"		DMB 165	STGL-165 T	BFK 165
RBFD-165S	Hai chiều	16	ODF	5/8"	BF-165S	DMB 165S	STG-165 T	BFK 165S
RBFD-167S	Hai chiều	16	ODF	7/8"		DMB 167S	STG-167 T	BFK 167S
RBFD-303S	Hai chiều	30	ODF	3/8"		DMB 303S	STG-303 T	BFK 303S
RBFD-304	Hai chiều	30	SAE	1/2"		DMB 304	STGL-304 T	BFK 304
RBFD-304S	Hai chiều	30	ODF	1/2"	BF-304S	DMB 304S	STG-304 T	BFK 304S
RBFD-305	Hai chiều	30	SAE	5/8"		DMB 305	STGL-305 T	BFK 305
RBFD-305S	Hai chiều	30	ODF	5/8"	BF-305S	DMB 305S	STG-305T	BFK 305S
RBFD-306S	Hai chiều	30	ODF	3/4"			STG-306 T	BFK 306S
RBFD-307S	Hai chiều	30	ODF	7/8"		DMB 307S	STG-307 T	BFK 307S
RBFD-309S	Hai chiều	30	ODF	1-1/8"		DMB 309S	STG-309 T	BFK 309S
RFD-032	Một chiều	3	SAE	1/4"	LLD-032	DCL 032	DTGL-032 KTA	EK 032
RFD-032S	Một chiều	3	ODF	1/4"	LLD-032S	DCL 032S	DTG-032 KTA	EK 032S
RFD-033	Một chiều	3	SAE	3/8"		DCL 033	DTGL-033 KTA	EK 033
RFD-033S	Một chiều	3	ODF	3/8"		DCL 033S	DTG-033 KTA	EK 033S
RFD-052	Một chiều	5	SAE	1/4"	LLD-052	DCL 052	DTGL-052 KTA	EK 052
RFD-052S	Một chiều	5	ODF	1/4"	LLD-052S	DCL 052S	DTG-052 KTA	EK 052S
RFD-053	Một chiều	5	SAE	3/8"	LLD-053	DCL 053	DTGL-053 KTA	EK 053

Thông tin về linh kiện thay thế Tiếp theo

Số linh kiện	Dòng chảy	Dung tích (Inch khối)	Kiểu khớp nối	Kích thước khớp nối	Thay thế			
					Parker Hannifin	Danfoss	Sanhua	Emerson
RFD-053S	Một chiều	5	ODF	3/8"	LLD-053S	DCL 053S	DTG-053 KTA	EK 053S
RFD-082	Một chiều	8	SAE	1/4"	LLD-082	DCL 082	DTGL-082 KTA	EK 082
RFD-082S	Một chiều	8	ODF	1/4"	LLD-082S	DCL 082S	DTG-082 KTA	EK 082S
RFD-083	Một chiều	8	SAE	3/8"	LLD-083	DCL 083	DTGL-083 KTA	EK 083
RFD-083S	Một chiều	8	ODF	3/8"	LLD-083S	DCL 083S	DTG-083 KTA	EK 083S
RFD-084	Một chiều	8	SAE	1/2"	LLD-084	DCL 084	DTGL-084 KTA	EK 084
RFD-084S	Một chiều	8	ODF	1/2"	LLD-084S	DCL 084S	DTG-084 KTA	EK 084S
RFD-162	Một chiều	16	SAE	1/4"	LLD-162	DCL 162	DTGL-162 KTA	EK 162
RFD-162S	Một chiều	16	ODF	1/4"	LLD-162S	DCL 162S	DTG-162 KTA	EK 162S
RFD-163	Một chiều	16	SAE	3/8"	LLD-163	DCL 163	DTGL-163 KTA	EK163
RFD-163S	Một chiều	16	ODF	3/8"	LLD-163S	DCL 163S	DTG-163 KTA	EK 163S
RFD-164	Một chiều	16	SAE	1/2"	LLD-164	DCL 164	DTGL-164 KTA	EK 164
RFD-164S	Một chiều	16	ODF	1/2"	LLD-164S	DCL 164S	DTG-164 KTA	EK 164S
RFD-165	Một chiều	16	SAE	5/8"	LLD-165	DCL 165	DTGL-165 KTA	EK165
RFD-165S	Một chiều	16	ODF	5/8"	LLD-165S	DCL 165S	DTG-165 KTA	EK 165S
RFD-167S	Một chiều	16	ODF	7/8"		DCL 167S	DTG-167 KTA	EK167S
RFD-303	Một chiều	30	SAE	3/8"	LLD-303	DCL 303	DTGL-303 KTA	EK 303
RFD-303S	Một chiều	30	ODF	3/8"	LLD-303S	DCL 303S	DTG-303 KTA	EK 303S
RFD-304	Một chiều	30	SAE	1/2"	LLD-304	DCL 304	DTGL-304 KTA	EK 304
RFD-304S	Một chiều	30	ODF	1/2"	LLD-304S	DCL 304S	DTG-304 KTA	EK 304S
RFD-305	Một chiều	30	SAE	5/8"	LLD-305	DCL 305	DTGL-305 KTA	EK 305
RFD-305S	Một chiều	30	ODF	5/8"	LLD-305S	DCL 305S	DTG-305 KTA	EK 305S
RFD-306S	Một chiều	30	ODF	3/4"		DCL 306S	DTG-306 KTA	EK 306S
RFD-307S	Một chiều	30	ODF	7/8"	LLD-307S	DCL 307S	DTG-307 KTA	EK 307S
RFD-309S	Một chiều	30	ODF	1-1/8"		DCL 309S	DTG-309 KTA	EK 309S
RFD-413	Một chiều	41	SAE	3/8"	LLD-413			EK 413
RFD-414	Một chiều	41	SAE	1/2"	LLD-414	DCL 414	DTGL-414 KTA	EK 414
RFD-414S	Một chiều	41	ODF	1/2"	LLD-414S	DCL 414S	DTG-414 KTA	EK 414S
RFD-415	Một chiều	41	SAE	5/8"	LLD-415	DCL 415	DTGL-415 KTA	EK 415
RFD-415S	Một chiều	41	ODF	5/8"	LLD-415S	DCL 415S	DTG-415 KTA	EK 415S
RFD-417S	Một chiều	41	ODF	7/8"	LLD-417S	DCL 417S	DTG-417 KTA	EK 417S
RFD-419S	Một chiều	41	ODF	1-1/8"		DCL 419S	DTG-419 KTA	EK 419S